

Số: 04/2022/QĐ-DS

Hà Nội, ngày 14 tháng 2 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý 81/2021/TLST-DS ngày 23/11/2021 về việc "yêu cầu chia tài sản chung".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Thái Thị Thanh Thủy, sinh năm 1967.

HKTT: Phòng 8-B1, khu tập thể Thủ Lệ 1, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện nay: Phòng 2604, tháp Tây, chung cư Học viện quốc phòng, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

Bị đơn:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Liên, sinh năm 1972.

2. Cháu Thái Thanh An, sinh năm 2011.

Đại diện theo pháp luật của cháu An là bà Nguyễn Thị Hồng Liên.

Cùng địa chỉ: Số 61, ngõ 24 đường Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bà Liên: Luật sư Ngô Bích Hòa – Công ty luật TNHH Khánh Việt, Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội.

3. Cháu Valentine Thai Thanh, sinh năm 1990.

Địa chỉ: A.I.Stamboliiski, 46 Floor 6 Ap 18. Plovdiv, Bulgaria.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Xác định tài sản đang có tranh chấp là nhà đất có địa chỉ tại Phòng 8, nhà B1, Tập thể Thủ Lệ 1 (Nay là nhà số 29, hẻm 21 đường Bưởi), phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội diện tích 37,9m² đã được UBND quận Ba Đình cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất số 010117632104184 ngày 31/12/2008 cho đồng sở hữu là bà Thái Thị Thanh Thủy và ông Thái Duy Thanh là tài sản chung của bà Thái Thị Thanh Thủy và ông Thái Duy Thanh.

Ông Thái Duy Thanh đã chết năm 2017, hàng thừa kế thứ nhất của ông Thanh là bà Nguyễn Thị Hồng Liên, cháu Valentine Thai Thanh và cháu Thái Thanh An.

Chia tài sản chung của bà Thái Thị Thanh Thủy và ông Thái Duy Thanh cụ thể như sau:

- Giao toàn bộ nhà đất có địa chỉ tại Phòng 8, nhà B1, Tập thể Thủ Lệ 1 (Nay là nhà số 29, hẻm 21 đường Bưởi) phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội cho bà Thái Thị Thanh Thủy toàn quyền định đoạt.

- Bà Thái Thị Thanh Thủy có trách nhiệm thanh toán cho vợ và các con ông Thái Duy Thanh là bà Nguyễn Thị Hồng Liên, cháu Valentine Thai Thanh và cháu Thái Thanh An giá trị $\frac{1}{2}$ quyền sử dụng nhà đất sau khi trừ đi số tiền mua nhà theo Nghị định 61/CP là 1.134.825.000 đồng. Vợ và các con ông Thanh phải thanh toán cho bà số tiền thuốc men, viện phí của ông Thanh trong thời gian ốm đau là 250.000.000 đồng. Số tiền còn lại bà Thái Thị Thanh Thủy phải thanh toán cho vợ và các con ông Thanh là 884.000.000 đồng.

- Xác nhận cháu Valentine Thai Thanh từ chối nhận di sản thừa kế.

- Xác nhận ngày 24/1/2022, bà Thái Thị Thanh Thủy đã thanh toán đầy đủ số tiền 884.000.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Hồng Liên và cháu Thái Thanh An.

- Bà Thái Thị Thanh Thủy có quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được đăng ký điều chỉnh biến động thông tin trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 010117632104184 do UBND quận Ba Đình cấp ngày 31/12/2008 sang tên bà Thái Thị Thanh Thủy.

- Về án phí:

Bà Thái Thị Thanh Thủy phải chịu 23.022.375 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Đối trừ với số tiền 24.000.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí tòa án số 0000376 ngày 28/10/2021 tại Cục thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội, bà Thủy được nhận lại số tiền là 977.625 đồng.

Bà Nguyễn Thị Hồng Liên phải chịu 19.260.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội
- Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐẶNG MẠNH CẨM YẾN